

MẪU HỘP & VỈ

Số lô SX, hạn dùng được dập nổi trên vỉ và in phun trên hộp

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 24/1/2012

Rx Thuốc bán theo đơn

3 VỈ x 10 VIÊN NGẬM

UPHATIN

Natri picosulfat 5 mg
Điều trị các triệu chứng táo bón





CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 25
SX: 448B Nguyễn Tất Thành - Q.4 - TP.HCM - VN
VP: 120 Hai Bà Trưng - Q.1 - TP.HCM - VN
ĐT: (08) 39414968 Fax: (08) 39415550

UPHATIN

Natri picosulfat 5 mg

THÀNH PHẦN:
- Natri picosulfat 5 mg
- Tá dược v.d. 1 viên

CHỈ ĐỊNH:
- Điều trị các triệu chứng táo bón.
- Chuẩn bị cho chụp hay phẫu thuật đại tràng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
- Người bệnh bị tắc ruột.
- Người bệnh bị đau bụng mà chưa có chẩn đoán xác định hoặc nghi ngờ cần can thiệp ngoại khoa cấp cứu.

LIỀU LƯỢNG - CÁCH DÙNG:

- Điều trị táo bón: ngậm trước khi đi ngủ.
+ Người lớn : 1 - 3 viên.
+ Trẻ em 2 - 5 tuổi : ½ viên.
+ Trẻ em 5 - 10 tuổi: ½ đến 1 viên.
- Rửa tháo ruột: 2 viên Uphatin kết hợp với magnesi citrat vào buổi sáng, và dùng thêm một liều như vậy vào buổi chiều hôm trước ngày thăm khám hoặc mổ.

SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

UPHATIN

Natri picosulfat 5 mg

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

UPHATIN

Natri picosulfat 5 mg

TIÊU CHUẨN: TCCS

**BẢO QUẢN: NƠI KHÔ,
TRÁNH ÁNH SÁNG, NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C.**

UPHATIN

Natri picosulfat 5 mg

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG



Ngày 21 tháng 02 năm 2012
TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Phan Xuân Kính

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Rx Thuốc bán theo đơn

UPHATIN*Viên ngậm***THÀNH PHẦN:**

- Natri picosulfat 5 mg
- Tá dược (Đường trắng, Gôm Arabic, màu vàng cam, dầu Parafin, tinh dầu cam, Talc, Magnesi stearat) v.d. 1 viên

CHỈ ĐỊNH:

- Điều trị các triệu chứng táo bón.
- Chuẩn bị cho chụp hay phẫu thuật đại tràng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Điều trị táo bón: ngậm trước khi đi ngủ.
+ Người lớn : 1 – 3 viên.
- + Trẻ em 2 – 5 tuổi : ½ viên.
- + Trẻ em 5 – 10 tuổi: ½ đến 1 viên.
- Rửa tháo ruột: 2 viên Uphatin kết hợp với magnesi citrat vào buổi sáng, và dùng thêm một liều như vậy vào buổi chiều hôm trước ngày thăm khám hoặc mổ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Người bệnh bị tắc ruột.
- Người bệnh bị đau bụng mà chưa có chẩn đoán xác định hoặc nghi ngờ cần can thiệp ngoại khoa cấp cứu.

THẬN TRỌNG:

- Thận trọng khi có viêm nhiễm đường ruột.
- Tránh dùng kéo dài hay quá liều.
- Không dùng Natri picosulfat và magnesi citrat khi người bệnh nghi có giãn đại tràng do ngộ độc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Thường gặp: đau bụng (đau thắt đại tràng), tiêu chảy, hạ kali máu.
- Hiếm gặp: ngoại ban.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

THỜI KÌ MANG THAI:

Chưa có tài liệu báo cáo về sự an toàn cho người mang thai. Không nên dùng UPHATIN cho người mang thai.

THỜI KỲ CHO CON BÚ:

Natri picosulfat có bài tiết vào sữa mẹ. Người mẹ nên ngừng cho con bú trong thời gian dùng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Tránh phối hợp với các thuốc có thể gây xoắn đỉnh: Bepridil, sotalol, amiodaron, vincamin.
- Thận trọng khi dùng các thuốc sau đây cùng với natri picosulfat: Digitalis (hạ kali huyết có thể gây tăng độc tính của digitalis); corticoid, thuốc lợi tiểu thải kali (tăng nguy cơ hạ kali huyết do tác dụng hiệp đồng). Những trường hợp này nên dùng thuốc nhuận tràng khác.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

- Triệu chứng: tiêu chảy, mất nhiều nước và rối loạn điện giải, đặc biệt là kali; có thể bị liệt đại tràng do mất trương lực.
- Xử trí: bù nước và điện giải bằng cách truyền dịch đường tĩnh mạch, tùy theo kết quả điện giải đồ.

DƯỢC LỰC HỌC:

- Natri picosulfat là thuốc kích thích nhuận tràng giống như bisacodyl, dùng để điều trị táo bón và để thực tháo đại tràng trước khi chụp chiếu hay phẫu thuật đại tràng.
- Sau khi uống, thuốc kích thích nhu động ruột sau khi được vi khuẩn đường ruột chuyển hóa. Các sản phẩm chuyển hóa tác động lên các thụ thể hóa học của các nơron trong thành ruột, gây ức chế hấp thu nước từ lòng ruột, do đó làm thể tích phân tăng và kích thích nhu động ruột.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

- Tác dụng thường xuất hiện sau từ 10 đến 14 giờ. Nếu dùng cùng với magnesi citrat để thực tháo đại tràng thì tác dụng có thể xuất hiện chỉ sau 3 giờ.
- Natri picosulfat được chuyển hóa nhờ các vi khuẩn đường ruột thành một chất vẫn có hoạt tính là bis (p - hydroxyphenyl) - 2 - pyridylmethan và được đào thải qua thận.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 3 vỉ x 10 viên.

HẠN DÙNG : 24 tháng (kể từ ngày sản xuất).

BẢO QUẢN : Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

TIÊU CHUẨN : TCCS.

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SỸ ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SỸ



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 25
SX: 448B Nguyễn Tất Thành - Q.4 - TP.HCM - VN
VP: 120 Hai Bà Trưng - Q.1 - TP.HCM - VN
ĐT: (08) 39414968 Fax: (08) 39415550

Ngày 21 tháng 02 năm 2012

TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Phan Xuân Kính